

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ VIỆT YÊN
TỈNH BẮC GIANG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 215/2024/HS-ST
Ngày 27-9-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ VIỆT YÊN, TỈNH BẮC GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Hữu Luyện

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Văn Ngôn

Bà Nguyễn Thị Thu Hằng

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hương – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Việt Yên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Việt Yên tham gia phiên tòa: Bà Ông Nguyễn Tiến Sỹ - Kiểm sát viên.

Ngày 27/09/2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Việt Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 208/2024/TLST-HS ngày 16 tháng 9 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 214/2024/HSST-QĐ ngày 17/9/2024 đối với

- Bị cáo: Lãng Văn Đ, sinh năm 2001, tại huyện Y, tỉnh Bắc Giang; nơi cư trú: thôn L, xã T, huyện Y, tỉnh Bắc Giang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lãng Văn H và bà Hoàng Thị T; có vợ là Chúng Thị Thu H1, (đã ly hôn); con: chưa có; tiền án, tiền sự, nhân thân: không. Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/6/2024 đến nay, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam - Công an tỉnh B; có mặt.

Người làm chứng: Anh Nguyễn Văn T1; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 9 giờ 40 phút ngày 24/6/2024, tại đoạn đường nội bộ Khu công nghiệp Đ, thuộc địa phận phường N, thị xã V, tỉnh Bắc Giang, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã V phát hiện bắt quả tang Lãng Văn Đ đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tang vật thu giữ: thu tại túi quần đùi phía trước bên phải đang mặc của Đ có 03 gói giấy bạc và 01 túi ni lon màu trắng có rãnh khóa nhựa viền màu

đỏ bên trong đựng 05 gói giấy bạc; bên trong toàn bộ các gói giấy bạc đều chứa chất cục bột màu trắng, nghi là ma túy Heroine, được niêm phong trong 01 phong bì ký hiệu “QT”; ngoài ra Đ tự giao nộp: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax màu đen, có số Imei 353923104651209, được niêm phong trong 01 phong bì; 01 xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Rider, biển kiểm soát 99C1-476.46.

Sau khi lập biên bản người phạm tội quả tang, Cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp phòng ở trọ của Đ đang thuê trọ tại nhà trọ của gia đình chị Phùng Thị Minh T2, sinh năm 1982 tại tổ dân phố M, phường N, thị xã V, tỉnh Bắc Giang. Kết quả khám xét thu giữ: thu tại nóc nhà vệ sinh trong phòng trọ 01 hộp nhựa quân băng dính màu đen bên trong có 08 gói giấy bạc, bên trong các gói giấy bạc đều chứa chất cục bột màu trắng, nghi là ma túy Heroine, được niêm phong trong 01 phong bì ký hiệu “KX”; 01 cuộn giấy bạc; 01 căn cước công dân mang tên Lăng Văn Đ.

Cơ quan điều tra tiến hành kiểm tra việc sử dụng ma túy của Lăng Văn Đ và chị Chúng Thị Thu H1, sinh năm 2005 (là vợ của Đ) đang ở cùng phòng trọ với Đ qua nước tiểu bằng que test; kết quả: Đ dương tính với chất ma túy M, chị H1 âm tính với chất ma túy.

Ngày 24/6/2024, Cơ quan điều tra tiến hành trưng cầu Phòng K- Công an tỉnh B giám định đối với chất nghi là ma túy đã thu giữ được niêm phong trong phong bì có ký hiệu “QT”, “KX”.

Tại bản Kết luận giám định số 1415/KL-KTHS ngày 28/6/2024 của Phòng K- Công an tỉnh B kết luận:

“5.1. Trong 01 phong bì ký hiệu “QT” đã được niêm phong gửi giám định: Chất cục bột màu trắng đựng trong 03 gói giấy bạc đều là ma túy, có tổng khối lượng 0,185 gam, loại Heroine. Chất cục bột màu trắng đựng trong 05 gói giấy bạc, được đựng trong 01 túi ni lon màu trắng một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, viền màu đỏ đều là ma túy, có tổng khối lượng 0,257 gam, loại Heroine.

5.2. Trong 01 phong bì ký hiệu “KX” đã được niêm phong gửi giám định: Chất cục bột màu trắng đựng trong 08 gói giấy bạc, được đựng trong 01 hộp nhựa, bên ngoài quấn băng dính màu đen đều là ma túy, có tổng khối lượng 0,495 gam, loại Heroine”.

Quá trình điều tra xác định: Lăng Văn Đ là người nghiện ma túy Heroine. Đ thuê phòng ở trọ cùng vợ là chị Chúng Thị Thu H1, sinh năm 2005, tại nhà trọ của gia đình chị Phùng Thị Minh T2, sinh năm 1982, ở tổ dân phố M, phường N, thị xã V, tỉnh Bắc Giang để đi tìm việc làm. Khoảng 07 giờ ngày 24/6/2024, Đ điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Raider, biển kiểm soát 99C1-476.46 đến khu vực đường mới thuộc tổ dân phố M, phường N, thị xã V, tỉnh Bắc Giang để mua ma túy H2 đem về sử dụng dần, do trước đó Đ nghe được một số người ngoài xã hội nói chuyện tại đây có người bán ma túy. Tại đây, Đ gặp và mua của một người đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ, bịt mặt ngồi trên xe mô tô không gắn biển kiểm soát 07 gói ma túy Heroine đựng trong giấy bạc, hết tổng số tiền 1.400.000 đồng. Mua được ma túy, Đ cất giấu trong người rồi đem về phòng trọ để chia nhỏ ma túy, mục đích để tiện

sử dụng. Về tới phòng trọ, thấy chị H1 đang nằm ngủ, sợ chị H1 phát hiện Đ mua ma túy nên Đ đi vào nhà vệ sinh trong phòng trọ đóng cửa lại để chia nhỏ ma túy. Trước khi chia ma túy, Đ bỏ một phần nhỏ ma túy mua được ra tự sử dụng bằng cách hít, tiếp đó chia nhỏ 07 gói ma túy vừa mua được vào các mảnh giấy bạc xé từ cuộn giấy bạc mua trước đó thành 16 gói ma túy nhỏ khác nhau. Sau đó, Đ cất giấu 08 gói ma túy vào túi quần đùi bên phải đang mặc (trong đó 05 gói để trong túi ni lon) và để 08 gói ma túy còn lại vào trong 01 hộp nhựa có quần băng dính màu đen bên ngoài cất giấu trên nóc nhà vệ sinh cùng cuộn giấy bạc để khi nào sử dụng hết thì lấy sử dụng tiếp. Khoảng hơn 09 giờ ngày 24/6/2024, Đ đem theo 08 gói ma túy cất giấu trong túi quần bên phải trước đó, điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Raider, biển kiểm soát 99C1-476.46 đi khỏi phòng trọ tìm chỗ sử dụng ma túy. Khoảng 09 giờ 40 phút cùng ngày, Đ điều khiển xe mô tô đến đoạn đường nội bộ Khu công nghiệp Đ, thuộc địa phận phường N, thị xã V, tỉnh Bắc Giang thấy không có người qua lại, Đ đỗ xe lại để sử dụng ma túy nhưng chưa kịp sử dụng thì bị Công an phát hiện bắt quả tang thu giữ toàn bộ số ma túy mang theo, tiếp đó Công an khám xét phòng ở trọ của Đ đã thu giữ được toàn bộ số ma túy cất giấu còn lại.

Cơ quan điều tra tiến hành kiểm tra điện thoại di động thu giữ của Lãng Văn Đ, kết quả không phát hiện nội dung liên quan đến hành vi vi phạm pháp luật.

Bản cáo trạng số: 212/CT-VKS ngày 11/9/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Việt Yên truy tố bị cáo Lãng Văn Đ về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng nêu.

Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố trình bày luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố tại bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Bộ luật hình sự. Xử phạt: Lãng Văn Đ từ 01 năm 07 tháng đến 01 năm 10 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, thời hạn tù tính từ ngày 24/6/2024. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án. Phạt bổ sung bị cáo từ 5.000.000 đồng đến 6.000.000 đồng.

+ Về vật chứng: điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2, điểm a Khoản 3 Điều 106, Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Tịch thu tiêu hủy 01 cuộn giấy bạc; 01 phong bì có ký hiệu “QT” bên trong có 08 gói giấy bạc chứa ma túy Heroine còn lại sau giám định, 01 phong bì ký hiệu “KX” bên trong có 01 hộp nhựa quần băng dính màu đen trong hộp nhựa có 08 gói giấy bạc chứa ma túy Heroine, đều được niêm phong lại bằng dấu của Phòng K Công an tỉnh B, có chữ ký của giám định viên và đại diện cơ quan trưng cầu giám định. Trả lại bị cáo Lãng Văn Đ: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax màu đen, có số Imei 353923104651209; 01 xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Rider, biển kiểm soát 99C1-476.46 và 01 căn cước công dân mang tên Lãng Văn Đ (tạm giữ điện thoại, xe mô tô để đảm bảo thi hành án).

Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Việt Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Lăng Văn Đ đã hoàn toàn khai nhận hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ do Cơ quan điều tra thu thập. Do đó có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 9 giờ 40 phút ngày 24/6/2024, Lăng Văn Đ điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Rider, biển kiểm soát 99C1-476.46 đem theo 0,442 gam ma túy Heroine cất giấu trong người đi tới đoạn đường nội bộ Khu Công nghiệp Đ, thuộc địa phận phường N, thị xã V, tỉnh Bắc Giang để sử dụng nhưng chưa kịp sử dụng thì Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã V phát hiện bắt quả tang, thu giữ toàn bộ số ma túy trên. Sau đó, Cơ quan điều tra khám xét khẩn cấp phòng ở trọ của Lăng Văn Đ tại tổ dân phố M, phường N, thị xã V, tỉnh Bắc Giang thu giữ được 0,495 gam ma túy Heroine còn lại do Đ cất giấu. Tổng khối lượng ma túy Heroine Lăng Văn Đ cất giấu trong người và phòng trọ là 0,937 gam, mục đích chỉ để tự sử dụng dần.

Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đủ độ tuổi và năng lực chịu trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, nên đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*". Do vậy bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Việt Yên truy tố bị cáo Lăng Văn Đ về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" là đúng người đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Về mặt chủ quan của tội phạm: Bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý.

[4] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Hội đồng xét xử thấy:

Về nhân thân: Trước khi phạm tội bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự "*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*" theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Từ nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, của bị cáo, xét đề nghị của Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an xã hội, làm phát sinh nhiều tệ nạn xã hội và tội phạm hình sự, làm suy thoái đạo đức giống nòi, ảnh hưởng kinh tế, sức khỏe, hạnh phúc gia đình. Mặc dù bị cáo có đủ nhận thức về tác hại của ma túy đối với con người và cộng đồng, do vậy để giữ nghiêm kỷ cương pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật trong nhân dân, tránh hành vi tương tự có thể xảy ra. Với hành vi phạm tội nêu trên của Lăng Văn Đ cần xử lý nghiêm minh, áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội như đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Việt Yên mới đảm bảo tác dụng giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa tội phạm chung.

[6] Hình phạt bổ sung: Bị cáo có tài sản nên Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2, điểm a Khoản 3 Điều 106, Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax màu đen, Imei 353923104651209, 01 xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Raider, biển kiểm soát 99C1-476.46, 01 căn cước công dân mang tên Lăng Văn Đ không liên quan đến hành vi phạm tội cần trả lại cho bị cáo nhưng cần tạm giữ điện thoại và xe mô tô để đảm bảo thi hành án.

Số ma túy còn lại sau giám được niêm phong trong phong bì ký hiệu "QT" "KX" là vật Nhà nước cấm lưu hành; 01 cuộn giấy bạc không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sở thẩm theo quy định Điều 23, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[10] Đối với đối tượng bán ma túy, Đ khai không biết là ai, ở đâu, xác minh tại địa điểm Đ khai mua ma túy nhưng không xác định được là ai nên Cơ quan điều tra không có căn cứ điều tra, xử lý.

[11] Đối với chị Phùng Thị Minh T2 và chị Chúng Thị Thu H1 không biết việc Đ mua ma túy, sử dụng ma túy và cất giấu ma túy tại phòng trọ nên không vi phạm pháp luật.

Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Đ ngày 24/6/2024, Công an thị xã V đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: Điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50, Bộ luật hình sự; Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự

Xử phạt: Lãng Văn Đ 01 năm 08 tháng về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” thời hạn tù tính từ ngày 24/6/2024.

Phạt bổ sung bị cáo 5.000.000 đồng sung ngân sách Nhà nước.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm a, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2, điểm a Khoản 3 Điều 106, Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì ký hiệu “QT” bên trong có 08 gói giấy bạc chứa ma túy Heroin còn lại sau giám định; 01 phong bì ký hiệu “KX” bên trong có 01 hộp nhựa quần băng dính màu đen trong hộp nhựa có 08 gói giấy bạc chứa ma túy Heroin còn lại sau giám định; 01 cuộn giấy bạc.

- Trả lại cho bị cáo Lãng Văn Đ: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax màu đen imei 353923104651209; 01 xe mô tô nhãn hiệu SUZUKI RAIDER, BKS 99C1-476.46 và 01 căn cước công dân mang tên Lãng Văn Đ (tạm giữ điện thoại, xe mô tô để đảm bảo thi hành án).

3. Về án phí: Áp dụng Khoản 2 Điều 135, Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án bị cáo Lãng Văn Đ phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung Ngân sách Nhà nước.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo, có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND thị xã Việt Yên;
- Sở Tư pháp;
- Công an thị xã Việt Yên (CQCSĐT+ CQTHAHS);
- Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang;
- CCTHADS thị xã Việt Yên;
- Bị cáo;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Hữu Luyện

